

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2018/TLST-DS ngày 24- 5-2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh Th; địa chỉ: Số 160 đường Quy hoạch số 2, phường Q, thành phố K, tỉnh K.

- Bị đơn: Chị Ngô Thị Tuyết S; trú tại: Thôn ĐăkpRông, xã Ch, thành phố K, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn chị Ngô Thị Tuyết S trả cho chị Trần Thị Thanh T số tiền là 7.500.000 (*Bảy triệu năm trăm nghìn*) đồng.

Thời hạn trả mỗi tháng 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng, vào ngày 30 hàng tháng; bắt đầu từ tháng 9/2018 cho đến khi hết khoản nợ 7.500.000 (*Bảy triệu năm trăm nghìn*) đồng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền nợ nêu trên mà bị đơn chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 18, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn chị Trần Thị Thanh T chịu 187.500 (*Một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) đồng.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Trần Thị Thanh T số tiền 112.500 (*Một trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) đồng theo biên lai số 0001455 ngày 24/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;.
- THA dân sự TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

DƯƠNG THỊ VÂN

